

Số: /BC-UBND

Hà Quảng, ngày tháng 9 năm 2022

BÁO CÁO

Đánh giá kết quả sản xuất năm 2022, triển khai sản xuất vụ Đông Xuân 2022-2023

Thực hiện Văn bản số 2017/SNN-TT&CN ngày 21 tháng 9 năm 2022 của Sở Nông nghiệp và PTNT về việc đánh giá kết quả sản xuất năm 2022, triển khai sản xuất vụ Đông Xuân 2022-2023. UBND huyện Hà Quảng báo cáo đánh giá kết quả thực hiện như sau:

I. KẾT QUẢ SẢN XUẤT NĂM 2022

1. Đánh giá thuận lợi, khó khăn trong sản xuất năm 2022

** Thuận lợi:*

- Luôn nhận được sự chỉ đạo, hướng dẫn kịp thời về chuyên môn của Sở Nông nghiệp và PTNT, sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát của Huyện ủy, HĐND huyện; sự phối hợp chặt chẽ của các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn và sự chung sức, đồng hành của bà con nông dân. Kết quả ước thực hiện chỉ tiêu trong năm đều đạt và có một số chỉ tiêu vượt so với kế hoạch

- Ngay từ đầu vụ sản xuất UBND các xã, thị trấn, cùng các đơn vị chuyên môn đã bám sát cơ sở đôn đốc, hướng dẫn nhân dân tổ chức sản xuất theo đúng lịch thời vụ; chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh kịp thời, an toàn, hiệu quả.

- Công tác phòng chống dịch bệnh cho cây trồng chủ động triển khai thực hiện; dự tính, dự báo sâu bệnh hại chính xác, kịp thời. Việc tuyên truyền, hướng dẫn và tổ chức phòng trừ dịch hại được các cơ quan chuyên môn và UBND các xã, thị trấn phối hợp chặt chẽ nên các đợt phát sinh sâu bệnh hại trong vụ đều được khống chế không lan ra diện rộng.

** Khó khăn:*

- Tình hình dịch bệnh Covid 19 bùng phát làm ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, giao thương hàng hóa, thị trường tiêu thụ sản phẩm của người dân.

- Giá vật tư đầu vào tăng cao, trong khi đó giá bán sản phẩm của một số cây trồng, vật nuôi còn thấp, không ổn định chưa khuyến khích được người sản xuất, người dân chưa mạnh dạn đầu tư sản xuất, dẫn đến sử dụng giống mới, sử dụng phân bón đạt thấp, người dân chưa chấp hành triệt để áp dụng các biện pháp Khoa học kỹ thuật vào sản xuất dẫn đến năng suất, chất lượng sản phẩm chưa cao.

- Trong năm thời tiết diễn biến phức tạp đầu năm rét đậm, rét hại, mưa nhiều ảnh hưởng đến thời vụ gieo trồng của một số cây trồng; sâu keo mùa thu hại ngô trên diện rộng cũng đã làm ảnh hưởng đến năng suất.

- Quy mô đồng ruộng, giao thông nội đồng, đất đai của huyện manh mún, nhỏ lẻ nên khó khăn trong việc đưa cơ giới hoá vào sản xuất; một số cơ chế, chính sách liên quan trực tiếp đến lĩnh vực nông nghiệp còn bất cập, gặp khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện.

2. Tình hình sản xuất lúa năm 2022

- Vụ Đông xuân: Diện tích gieo cấy 238/225 ha đạt 105,78% KH, tăng 0,06% ha so với năm 2021; năng suất đạt 49,8/49,6 tạ/ha, đạt 100,4%, giảm 12,4% so với năm 2021; sản lượng đạt 1.185,82/1.116,10 tấn, đạt 106,25%, tăng 0,05 % so với năm 2021.

- Vụ Mùa: Diện tích thực hiện được 2.566 ha/2.522 ha đạt 101,74%KH, giảm 0,2% so với năm 2021; năng suất ước đạt 44,1 tạ/ha, sản lượng ước đạt 11.461,57 tấn.

3. Kết quả thực hiện chuyển đổi trồng lúa sang trồng các loại cây trồng khác năm 2022 và kế hoạch chuyển đổi trong năm 2023

Thực hiện chuyển đổi đất trồng lúa kém hiệu quả, không chủ động tưới tiêu sang trồng cây hàng năm như Lạc, ngô nhằm giúp nông dân khắc phục những rủi ro do thiên tai, trồng đúng thời vụ, tăng giá trị sản xuất nông nghiệp, giúp nông dân có thu nhập ổn định góp phần xóa đói, giảm nghèo. Trong năm 2022 diện tích đất trồng lúa chuyển sang cây trồng khác 52,65 ha. Trong đó vụ Đông Xuân 23,4 ha, vụ mùa 29,25 ha.

Kế hoạch chuyển đổi đất trồng lúa trong năm 2023 dự kiến chuyển đổi 120 ha đất kém hiệu quả, không chủ động nước sang trồng các cây trồng khác như Ngô ngọt, Ớt chỉ thiên, Lạc.

4. Một số mô hình sản xuất điển hình, những tiến bộ mới áp dụng trong sản xuất năm 2022

Trong năm 2022 trên địa bàn huyện triển khai thực hiện một số mô hình sản xuất điển hình đem lại hiệu quả kinh tế cho nhân dân. Cụ thể Mô hình liên kết sản xuất lúa chất lượng cao với diện tích 188 ha thực hiện tại các xã Ngọc Đào, Quý Quân, Trường Hà, Đa Thông, Cần Yên; Mô hình lạc giống L14 diện tích 131,85 ha, thực hiện tại các xã Thanh Long, Ngọc Động, Thượng Thôn, Nội Thôn, Tổng Cọt; Mô hình sản xuất nông nghiệp gắn với hoạt động du lịch tại Pác Bó, thực hiện mô hình sản xuất nông nghiệp trong nhà màng, quy mô 1000m²; Mô hình trồng ớt với diện tích 17 ha, thực hiện tại các xã Thượng Thôn, Nội Thôn, Lương Thông, Thanh Long.

5. Một số cơ chế, chính sách của địa phương đã và đang áp dụng để hỗ trợ sản xuất trong năm 2022 và các vụ tiếp theo

Một số chính sách đã và đang áp dụng để hỗ trợ sản xuất trên địa bàn huyện gồm có: Nghị quyết 48/2020/NQ-HĐND, Nghị định số 35/2015/NĐ-CP, ngày 13/4/2015 của Chính phủ, về quản lý sử dụng đất trồng lúa; Nghị định 62/2019/NĐ-CP ngày 11/7/2019 của Chính phủ về việc điều chỉnh, bổ sung một

số điều của Nghị định 35/2015/NĐ-CP ngày 13/4/2015; Vấn sự nghiệp thực hiện chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững.

Trong các vụ tiếp theo các chính sách áp dụng để hỗ trợ sản xuất bao gồm: Tiếp tục thực hiện Nghị quyết 48/2020/NQ-HĐND, Nghị định số 35/2015/NĐ-CP, ngày 13/4/2015 của Chính phủ, về quản lý sử dụng đất trồng lúa; Nghị định 62/2019/NĐ-CP ngày 11/7/2019 của Chính phủ về việc điều chỉnh, bổ sung một số điều của Nghị định 35/2015/NĐ-CP ngày 13/4/2015; Chương trình mục Quốc gia.

6. Tình hình sản xuất cây rau màu năm 2022.

- Vụ Đông Xuân 2021-2022

+ Cây đỗ tương: Diện tích 173,3/200 ha đạt 86,7 % KH, giảm 0,11% so với năm 2021; năng suất đạt 10,94/11,8 tạ/ha, đạt 92,7 % KH, tăng 0,2%; sản lượng đạt 189,6/235 tấn, đạt 80,68 % KH, tăng 0,1% so với năm 2021.

+ Lạc xuân: Diện tích 121,2/140 ha, đạt 86,57 % KH, tăng 0,12% so với năm 2021; năng suất đạt 12,3/12,1 tạ/ha, đạt 101,8% KH, giảm 0,097 % so với năm 2021; sản lượng đạt 149,6/170 tấn, đạt 87,98 % KH, tăng 0,04 % so với năm 2021

+ Cây mía trồng được 14,8/15,5 ha, đạt 95,5% KH, giảm 0,08%. Năng suất ước đạt 180/180 tạ/ha đạt 100% KH, sản lượng ước đạt 266,6/279 tấn đạt 95,5 % KH

+ Cây rau 52 ha, đạt 100% KH, tăng 0,038% so với năm 2021

- Vụ Mùa 2022

+ Đỗ tương: Gieo trồng được 534,9/650 ha đạt 82,28% KH, giảm 0,03% so với năm 2021

+ Lạc hè thu: Gieo trồng được 745,65/860 ha đạt 86,7% KH, giảm 0,055% so với cùng kỳ.

+ Khoai lang: Diện tích gieo trồng 80 ha, đạt 100% KH, tăng 0,0063% so với cùng kỳ

+ Sắn: Diện tích 15 ha, đạt 101% KH, tăng 0,187% KH

II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT VỤ ĐÔNG XUÂN 2022-2023

1. Kế hoạch sản xuất vụ Đông Xuân 2022-2023

- Rau các loại: Diện tích: 55ha, năng suất 15 tạ/ha, sản lượng 825 tấn

- Khoai tây: Diện tích: 10 ha, năng suất 15 tạ/ha, sản lượng 150 tấn

- Khoai lang: Diện tích 15 ha, năng suất 18 tạ/ha, sản lượng 270 tấn

- Đậu các loại: Diện tích 20 ha, năng suất 12 tạ/ha, sản lượng 240 tấn

- Cây ớt: Diện tích 15 ha, năng suất 10,5 tạ/ha, sản lượng 157,5 tấn

- Cây Ngô: diện tích 5.760 ha, năng suất 34,5 tấn, sản lượng 19.868,5 tấn

- Cây đỗ tương: diện tích 160 ha, năng suất 12 tạ/ha, sản lượng 192 tấn

- Lúa xuân: diện tích 238 ha, năng suất 50 tạ/ha, sản lượng 11.900 tấn

- Thuộc lá: Diện tích 1.000 ha, năng suất 27 tạ/ha, sản lượng 2.700 tấn
- Gừng: Diện tích 146 ha, năng suất 170 tạ/ha, sản lượng 2.4820 tấn
- Cây lạc: Diện tích 150 ha, năng suất 12 tạ/ha, sản lượng 180 tấn

2. Đánh giá thuận lợi, khó khăn và một số giải pháp trong chỉ đạo sản xuất

2.1 Thuận lợi:

- Luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo của UBND tỉnh Cao Bằng, Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn, Thường trực Huyện ủy, HĐND và sự phối hợp kết hợp của các cơ quan chuyên môn và UBND các xã, thị trấn.

- Thực hiện Chương trình Mục tiêu Quốc gia giai đoạn 2021-2022 hỗ trợ sản xuất đầu tư cho các hộ nông dân.

2.2 Khó khăn:

- Điều kiện thời tiết diễn biến phức tạp ảnh hưởng đến tình hình sản xuất

- Sản xuất manh mún nhỏ lẻ, sản xuất các cây trồng hàng chưa được tập trung và nông dân chưa mạnh dạn đầu tư dẫn đến hiệu quả không cao.

- Giá cả đầu vào vật tư phân bón, giống tăng quá cao ảnh hưởng đến khả năng đầu tư của người dân.

- Năm đầu tiên thực hiện chương trình mục tiêu Quốc gia hỗ trợ sản xuất theo chuỗi liên kết cho nông dân sẽ gặp nhiều khó khăn trong quá trình thực hiện.

2.3 Một số giải pháp chủ yếu

- Công tác chỉ đạo: Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn và UBND các xã, thị trấn cần bám sát cơ sở để có biện pháp chỉ đạo kịp thời, quyết liệt, coi đây là nhiệm vụ quan trọng cần được ưu tiên. Phân công cán bộ chuyên môn bám sát địa bàn tổ chức hướng dẫn nông dân thực hiện tốt các biện pháp kỹ thuật trong sản xuất.

- Giải pháp về kỹ thuật: Chỉ đạo thực hiện gieo cây khung lịch thời vụ, đẩy mạnh áp dụng đồng bộ tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất; khảo nghiệm, thí nghiệm các giống chất lượng cao gắn với liên kết sản xuất, bao tiêu sản phẩm, nhằm từng bước thay thế các giống cũ, giống nhiễm sâu, bệnh hại. Chỉ đạo cơ quan chỉ huy chuyên môn làm tốt công tác dự tính dự báo điều tra phát hiện dịch hại cây trồng và phòng trị sâu bệnh hại kịp thời. Tổ chức mở và phối hợp mở các lớp tập huấn về kỹ thuật chăm sóc cây trồng cho các cán bộ khuyến nông, các trưởng xóm và nhân dân trên địa bàn huyện

- Công tác quản lý về vật tư nông nghiệp (giống, phân bón, thuốc BVTV..) : Thường xuyên thanh kiểm tra các cơ sở buôn bán giống cũng như vật tư nông nghiệp đảm bảo giống tốt, chất lượng cao cho nông dân gieo trồng. Đưa vào trồng một số giống mới, cây trồng mới có năng suất, chất lượng, hiệu quả cao vào sản xuất để phù hợp với thị trường tiêu thụ hiện nay. Hướng dẫn người dân người dân tăng cường sử dụng phân bón cân đối, hợp lý, đúng cách, tiết kiệm, hiệu quả, khuyến khích người dân sử dụng phân bón hữu cơ từ chất thải trong chăn nuôi và phụ phẩm trồng trọt để thay thế một phần phân bón vô cơ. Hạn chế sử dụng thuốc

BVTV trong sản xuất nông nghiệp để đảm bảo an toàn sản phẩm, nghiêm cấm sử dụng thuốc BVTV không rõ nguồn gốc và các loại thuốc đã cấm sử dụng không được lưu hành

- Công tác thủy lợi: Các công trình thủy lợi được nạo vét, nâng cấp phát huy hiệu quả phát huy hiệu phục vụ cho sản xuất và ổn định đời sống nhân dân.

Trên đây là Báo cáo Kết quả sản xuất vụ Đánh giá kết quả sản xuất năm 2022, triển khai sản xuất vụ Đông Xuân 2022-2023 của huyện Hà Quảng./.

Nơi nhận:

- Sở Nông nghiệp và PTNT;
- Chủ tịch, các phó chủ tịch UBND huyện;
- Phòng Nông nghiệp và PTNT;
- Trung tâm dịch vụ NN;
- Lưu: VT.NN (Nga, Thủy).

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Triệu Đình Dũng